

GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI KÉP THEO HƯỚNG BỀN VỮNG

● NGUYỄN NHƯ MẠNH

Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

DOI: <https://doi.org/10.62831/202608019>

TÓM TẮT:

Tại Việt Nam, nhiều doanh nghiệp đã từng bước tiếp cận và triển khai thực hiện chuyển đổi kép, tuy nhiên mức độ thực hiện còn khác biệt giữa các nhóm ngành và quy mô doanh nghiệp. Không ít doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn về nguồn lực, năng lực quản trị và khả năng tiếp cận chính sách hỗ trợ. Bài viết tập trung phân tích các yếu tố thúc đẩy và cản trở quá trình chuyển đổi kép, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai. Kết quả nghiên cứu cho thấy, sự phối hợp giữa chính sách nhà nước, năng lực nội tại của doanh nghiệp và sự liên kết trong chuỗi giá trị có vai trò quyết định đối với thành công của quá trình chuyển đổi.

Từ khóa: chuyển đổi kép, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững, doanh nghiệp Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi kép (Dual Transformation/Twin Transition) là chiến lược kết hợp đồng thời chuyển đổi số (ứng dụng công nghệ dữ liệu, AI, IoT) và chuyển đổi xanh (phát triển bền vững, giảm phát thải carbon). Chuyển đổi kép đang dần trở thành một hướng đi mang tính quyết định đối với doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển mới. Sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ số cùng với áp lực từ biến đổi khí hậu khiến doanh nghiệp không thể tiếp tục vận hành theo mô hình truyền thống. Việc ứng dụng công nghệ vào quản trị, sản xuất kinh doanh không chỉ giúp nâng cao hiệu quả, mà còn tạo ra lợi thế cạnh tranh rõ rệt. Song song với đó, yêu cầu giảm phát thải, tiết kiệm tài nguyên và tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường ngày càng trở nên khắt khe hơn, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng. Điều này

cho thấy, cần có những định hướng và giải pháp rõ ràng hơn để thúc đẩy chuyển đổi kép theo hướng bền vững và hiệu quả.

2. Thực trạng chuyển đổi kép của doanh nghiệp Việt Nam

Quá trình chuyển đổi kép tại Việt Nam đã có những chuyển biến đáng ghi nhận, đặc biệt ở nhóm doanh nghiệp lớn và các ngành có mức độ hội nhập cao. Việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý và vận hành ngày càng trở nên phổ biến. Nhiều doanh nghiệp đã triển khai các hệ thống quản trị hiện đại, sử dụng dữ liệu để đưa ra quyết định, đồng thời mở rộng kênh kinh doanh thông qua nền tảng trực tuyến. Thực tế cho thấy, xu hướng này diễn ra khá rõ nét trong những năm gần đây. Chẳng hạn, Tập đoàn Vingroup đã triển khai mạnh mẽ các giải pháp công nghệ trong quản trị và vận hành, đặc biệt trong

lĩnh vực sản xuất ô tô với VinFast khi áp dụng hệ thống quản trị thông minh và dữ liệu lớn để tối ưu hóa chuỗi cung ứng. Trong lĩnh vực bán lẻ, Thế giới di động đã xây dựng hệ thống phân tích dữ liệu khách hàng nhằm cá nhân hóa trải nghiệm mua sắm và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Cùng với đó, xu hướng chuyển đổi xanh cũng bắt đầu lan tỏa với nhiều minh chứng cụ thể. Trong lĩnh vực sản xuất, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk) đã đầu tư hệ thống trang trại và nhà máy đạt chuẩn xanh, sử dụng năng lượng tái tạo và công nghệ tiết kiệm nước nhằm giảm phát thải khí nhà kính. Tương tự, Tập đoàn Hòa Phát đã triển khai các giải pháp tái sử dụng nhiệt dư trong sản xuất thép để giảm tiêu hao năng lượng. Trong lĩnh vực dịch vụ, nhiều doanh nghiệp du lịch tại Phú Quốc và Đà Nẵng đã phát triển mô hình du lịch xanh, hạn chế rác thải nhựa và tối ưu hóa vận hành nhằm giảm tác động đến môi trường. Điều này cho thấy, chuyển đổi xanh không còn mang tính tự nguyện mà đã trở thành điều kiện cần để nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập.

Dù vậy, bức tranh chung vẫn còn nhiều điểm chưa đồng đều. Phần lớn doanh nghiệp nhỏ và vừa gặp khó khăn trong việc tiếp cận và triển khai chuyển đổi kép. Nguyên nhân trước hết xuất phát từ hạn chế về nguồn lực tài chính. Việc đầu tư vào công nghệ số cũng như công nghệ thân thiện với môi trường đòi hỏi chi phí lớn, trong khi khả năng tích lũy và tiếp cận vốn của nhóm doanh nghiệp này còn hạn chế. Điều này khiến nhiều doanh nghiệp lựa chọn giải pháp an toàn, duy trì mô hình hoạt động cũ thay vì chấp nhận rủi ro từ đổi mới.

Bên cạnh yếu tố tài chính, nguồn nhân lực cũng là một trở ngại đáng kể. Chuyển đổi số yêu cầu đội ngũ lao động có kỹ năng công nghệ, trong khi chuyển đổi xanh lại đòi hỏi hiểu biết về quản lý môi trường và sản xuất bền vững. Thực tế cho thấy, nguồn nhân lực đáp ứng đồng thời cả 2 yêu cầu này còn khá thiếu hụt. Nhiều doanh nghiệp chưa có bộ phận chuyên trách hoặc chưa đủ năng lực để xây dựng và triển khai chiến lược chuyển đổi một cách bài bản.

Nhận thức về chuyển đổi kép cũng chưa thực sự đầy đủ. Không ít doanh nghiệp vẫn xem chuyển đổi số là việc ứng dụng phần mềm quản lý hoặc bán hàng trực tuyến, trong khi chuyển đổi xanh chỉ dừng lại ở

các hoạt động mang tính hình thức như tiết kiệm điện hay giảm sử dụng nhựa. Cách tiếp cận này chưa phản ánh đúng bản chất của chuyển đổi kép, vốn đòi hỏi sự thay đổi toàn diện trong mô hình kinh doanh và tư duy quản trị.

Một vấn đề khác là sự thiếu liên kết giữa các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị. Chuyển đổi kép sẽ đạt hiệu quả cao hơn khi được thực hiện đồng bộ từ nhà cung cấp, nhà sản xuất đến phân phối. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, mỗi doanh nghiệp thường tự triển khai theo cách riêng, thiếu sự phối hợp và chia sẻ thông tin. Điều này làm giảm hiệu quả tổng thể và tạo ra những điểm nghẽn trong quá trình chuyển đổi.

Môi trường thể chế và chính sách cũng ảnh hưởng đáng kể đến tiến trình này. Dù đã có nhiều chương trình hỗ trợ được triển khai, nhưng việc tiếp cận chính sách còn gặp khó khăn do thủ tục phức tạp hoặc thiếu thông tin. Một số chính sách chưa thực sự phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Điều này khiến cho các chính sách chưa phát huy hết vai trò hỗ trợ.

Tuy còn nhiều hạn chế, nhưng có thể thấy xu hướng chuyển đổi kép đang ngày càng rõ nét. Áp lực từ thị trường, từ người tiêu dùng và từ các cam kết quốc tế đang buộc doanh nghiệp phải thay đổi. Những doanh nghiệp tiên phong đã cho thấy hiệu quả tích cực khi kết hợp công nghệ số với các giải pháp xanh, không chỉ giúp giảm chi phí mà còn tạo ra giá trị mới. Đây là cơ sở quan trọng để thúc đẩy quá trình chuyển đổi trong thời gian tới, nếu có sự hỗ trợ phù hợp và sự chủ động từ phía doanh nghiệp.

3. Các yếu tố thúc đẩy và cản trở chuyển đổi kép

Chuyển đổi kép của doanh nghiệp hiện nay được thúc đẩy bởi nhiều yếu tố mang tính cấu trúc và dài hạn, phản ánh sự thay đổi sâu sắc của môi trường kinh doanh. Một trong những động lực rõ rệt nhất xuất phát từ sự thay đổi trong nhu cầu và hành vi tiêu dùng. Người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến các sản phẩm không chỉ đáp ứng về chất lượng mà còn đảm bảo yếu tố minh bạch và thân thiện với môi trường. Xu hướng này khiến doanh nghiệp phải điều chỉnh từ khâu sản xuất đến phân phối, hướng tới các tiêu chuẩn bền vững hơn để duy trì niềm tin và mở rộng thị phần.

Song song với đó, yêu cầu từ thị trường quốc tế cũng tạo ra áp lực tích cực đối với doanh nghiệp. Việc tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu đồng nghĩa với việc doanh nghiệp phải tuân thủ các tiêu chuẩn ngày càng cao liên quan đến phát thải, quản lý tài nguyên và trách nhiệm xã hội. Những yêu cầu này không chỉ mang tính ràng buộc mà còn mở ra cơ hội nâng cao vị thế cạnh tranh nếu doanh nghiệp đáp ứng tốt. Nhờ đó, chuyển đổi kép trở thành lựa chọn mang tính chiến lược thay vì chỉ là phản ứng ngắn hạn.

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ đóng vai trò như một nền tảng quan trọng thúc đẩy quá trình này. Các giải pháp công nghệ số giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng thu thập và phân tích dữ liệu, từ đó đưa ra quyết định chính xác hơn. Khi dữ liệu được khai thác hiệu quả, doanh nghiệp có thể tối ưu hóa việc sử dụng nguyên liệu, năng lượng và nhân lực. Điều này không chỉ giúp giảm chi phí mà còn góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển xanh một cách thực chất hơn.

Định hướng từ chính sách cũng góp phần tạo lực đẩy cho chuyển đổi kép. Các chương trình quốc gia về chuyển đổi số và tăng trưởng xanh đã xác lập mục tiêu rõ ràng, đồng thời tạo ra khuôn khổ để doanh nghiệp xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn. Việc cải thiện hạ tầng số và thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch giúp doanh nghiệp có thêm điều kiện thuận lợi để triển khai các giải pháp đổi mới.

Bên cạnh đó, tác động lan tỏa từ các mô hình thành công ngày càng rõ nét. Những doanh nghiệp tiên phong đã chứng minh rằng việc kết hợp công nghệ số với định hướng xanh có thể mang lại hiệu quả kinh tế và giá trị thương hiệu đáng kể. Sự lan tỏa này góp phần định hình lại nhận thức và thúc đẩy các doanh nghiệp khác chủ động tham gia vào quá trình chuyển đổi.

Cuối cùng, vai trò của liên kết và hợp tác ngày càng được khẳng định. Khi doanh nghiệp kết nối với nhau và với các tổ chức liên quan, việc chia sẻ thông tin và kinh nghiệm giúp rút ngắn quá trình học hỏi. Sự phối hợp này tạo ra hiệu ứng cộng hưởng, góp phần thúc đẩy chuyển đổi kép diễn ra sâu rộng và hiệu quả hơn.

4. Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi kép bền vững

Để thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi

kép một cách hiệu quả, cần có sự kết hợp đồng bộ giữa chính sách hỗ trợ và nỗ lực nội tại của doanh nghiệp. Trước hết, việc hoàn thiện khung chính sách là yếu tố mang tính nền tảng. Cần xây dựng các cơ chế hỗ trợ tài chính phù hợp, đặc biệt là các chương trình tín dụng ưu đãi dành cho doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ số và công nghệ thân thiện với môi trường. Đồng thời, cần cải thiện khả năng tiếp cận chính sách thông qua việc đơn giản hóa thủ tục và tăng cường minh bạch thông tin.

Phát triển nguồn nhân lực là giải pháp mang tính lâu dài. Doanh nghiệp cần chú trọng đào tạo và nâng cao kỹ năng cho người lao động, đặc biệt trong các lĩnh vực liên quan đến công nghệ và quản lý môi trường. Sự hợp tác giữa doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo sẽ giúp rút ngắn khoảng cách giữa nhu cầu thực tế và năng lực của người lao động.

Về phía doanh nghiệp, cần thay đổi tư duy tiếp cận chuyển đổi kép theo hướng tích hợp. Thay vì triển khai riêng lẻ, doanh nghiệp nên xây dựng chiến lược tổng thể, trong đó công nghệ số được sử dụng như một công cụ hỗ trợ cho mục tiêu phát triển xanh. Việc ứng dụng dữ liệu trong quản lý năng lượng, nguyên liệu và chuỗi cung ứng có thể giúp giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tăng cường liên kết trong chuỗi giá trị cũng là một hướng đi cần thiết. Khi các doanh nghiệp cùng phối hợp trong việc chia sẻ thông tin, công nghệ và kinh nghiệm, hiệu quả chuyển đổi sẽ được nâng cao. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các ngành có tính liên kết cao như sản xuất và logistics.

Bên cạnh đó, việc tận dụng các mô hình thành công cần được khuyến khích. Doanh nghiệp có thể học hỏi kinh nghiệm từ những đơn vị đi trước để rút ngắn thời gian triển khai và hạn chế rủi ro. Sự hỗ trợ từ các tổ chức tư vấn và hiệp hội ngành nghề cũng góp phần định hướng cho doanh nghiệp lựa chọn giải pháp phù hợp.

Cuối cùng, việc nâng cao nhận thức đóng vai trò then chốt trong việc duy trì động lực chuyển đổi. Doanh nghiệp cần nhìn nhận chuyển đổi kép như một cơ hội tạo ra giá trị mới thay vì chỉ là chi phí. Khi tư duy thay đổi, quá trình triển khai sẽ trở nên chủ động và hiệu quả hơn, góp phần hướng tới mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Công Thương (2023). Báo cáo Tình hình triển khai chuyển đổi số và kinh tế xanh trong doanh nghiệp Việt Nam năm 2023.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2023). Báo cáo đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số và xanh hóa doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2024). Báo cáo Thúc đẩy Chuyển đổi số, Chuyển đổi xanh.

Phạm Mai Chi & Nguyễn Quang Chương (2024). Thực trạng tăng trưởng xanh của các doanh nghiệp công nghiệp tại Hà Nội, Tạp chí Công Thương - Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, Số 14 tháng 6.

Ngày nhận bài: 10/01/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 23/01/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 8/02/2026

PROMOTING DUAL-ORIENTED SUSTAINABLE TRANSFORMATION IN ENTERPRISES: STRATEGIC SOLUTIONS

● **NGUYEN NHU MANH**

University of Economics - Technology for Industries

ABSTRACT:

In Vietnam, an increasing number of enterprises have begun to adopt dual transformation, although the extent of implementation varies significantly across industries and firm sizes. Many businesses continue to face constraints related to resource availability, managerial capacity, and access to supportive policy frameworks. This study examines the key drivers and barriers shaping the dual transformation process and evaluates their influence on implementation outcomes. The findings indicate that effective coordination among government policies, firms' internal capabilities, and value chain linkages plays a decisive role in determining the success of the transformation process.

Keywords: dual transformation, digital transformation, green transformation, sustainable development, Vietnamese businesses.